

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 101/2022/QĐST-HNGĐ

A, ngày 26 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số số 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2022 về việc “ Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị N.T.P, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: anh N.Đ.P, sinh năm 1981.

Trú tại: Số 389 N, phường N, quận A, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị N.T.P, sinh năm 1983 và anh N.Đ.P, sinh năm 1981.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị P và anh P xác định có 02 con chung là cháu N.Đ.T.D sinh ngày 26/9/2003 (cháu bị tự kỷ và không đi học nên không biết chữ) và cháu N.T.B.T sinh ngày 16/12/2010. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận Anh P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu N.Đ.T.D còn chị P trực tiếp và chăm sóc nuôi dưỡng cháu N.T.B.T. Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho bên nào cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

2.2. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nợ chung.

2.4. Về án phí: Anh N.Đ.P thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận A, thành phố H theo BL số AA/2020/0064941 ngày 8/3/2022, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận A;
- TAND TP H;
- THADS quận A;
- UBND phường N, quận A, TP H;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga